**Chủ điểm 11. NIỀM VUI THỂ THAO**

## **Bài 1: Cuộc chạy đua trong rừng**

**(Tiết 1 Đọc )**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực**

**a. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học : Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**b. Năng lực đặc thù**

- Kể được tên và nói về một môn thể thao; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài và tranh minh họa.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa ; bước đầu đọc phân biệt được lời các nhân vật và lời người dẫn chuyện với giọng phù hợp; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài.

-Hiểu được nội dung bài đọc: *Kể về cuộc chạy đua của ngựa con và lời khuyên cần cẩn thận, chu đáo, không được chủ quan khi làm bất cứ việc gì, cho dù là việc nhó nhất .*

**2. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, yêu trường, yêu lớp

- Trung thực: Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn

- Trách nhiệm: Có ý thức tự giác trong học tập, có trách nhiệm với bản thân

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:***

-Sách tiếng Việt 3, tập 2

-Tranh ảnh, video clip về một số môn thể thao, hoat động thể thao, dụng cụ thể thao.

-Thẻ từ, bảng phụ hoặc máy chiếu ( màn hình tương tác ) ghi các từ khó, câu dài , đọan từ: *Ngựa con thích lắm..... đến nhất định sẽ thắng mà !*

***2. Học sinh*** *:*

-Sách tiếng Việt 3, tập 2

-Sách có truyện về thể thao, phiếu đọc sách ghi chép về truyện đã đọc

-Dụng cụ học tập

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**  **a. Mục tiêu:** Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức:** Đàm thoại, trực quan, thảo luận nhóm | |
| **c.Cách tiến hành :**  **-**HS nghe GV giói thiệu tên chủ điểm , từ đó nêu cách hiểu hoặc suy nghĩ về tên chủ điểm Niềm vui thể thao.  -GV cho HS xem tranh hoặc video clip các môn thể thao ở trường (nếu có),  -GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Tiếp sức theo nhóm để kể tên, nói về các môn the thao em biết.  - GV cho HS quan sát tranh minh hoa bài đọc , liên hệ với nội dung khởi động, nêu phỏng đoán về nội dung bài đọc.  –GV giới thiệu bài mới, ghi tên bài đọc : ***Cuộc chạy đua trong rừng*** | -HS chú ý lắng nghe  -HS xem tranh hoặc video clip  -HS thực hiện trò chơi  -HS đọc tên bài đọc  -HS nhắc lại tên bài |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (28 phút)** | |
| **B.1 Hoạt động Đọc (... phút)** | |
| **1. Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng (12 phút)**  **a. Mục tiêu:** *Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa, hiểu nghĩa từ trong bài.*  **b.Phương pháp, hình thức tổ chức:** *đọc cá nhân (từ khó, câu) , nhóm (đoạn) .* | |
| **c.Cách tiến hành :**  **a. Đọc mẫu**  - GV đọc mẫu toàn bài. (*giọng người dẫn chuyện vui, thay đổi theo diễn biến câu chuyện , nhấn giọng ở những từ ngữ thể hiện thái độ của ngựa con, sự hào hứng của muôn thú, không khí của cuộc đua, giọng người cha ôn tồn , trìu mến; giọng ngựa con tự tin, pha vẻ ngúng nguẩy, giọng hổ :rõ, vang )*  **b. Luyện đọc từ, câu**  -GV yêu cầu học sinh đọc nối tiếp câu  -GV nghe và chỉnh sửa lỗi các em phát âm sai.  - GV yêu cầu HS tìm từ khó có trong bài,  -Gạch dưới những âm vần dễ lẫn: vòng nguyệt quế, sửa soạn, chải chuốt, hươu, sốt ruột, tập tễnh,…  **c. Luyện đọc đoạn**  **Chia đoạn:**  **-**GV hỏi: Bài văn này chia làm mấy đoạn ?  -GV kết luận : Bài văn được chia làm 4 đoạn  Đoạn 1: Ngày mai ......nhà vô địch.  Đoạn 2 : Ngựa cha........sẽ thắng mà .  Đoạn 3 : Cuộc thi đã đến ......xuất phát  Đoạn 4 : Tiếng hô ......nhỏ nhất  **- Luyện đọc câu dài,**  -GV yêu cầu HS đọc thầm từng đoạn tìm câu văn dài:  -GV hướng dẫn HS ngắt , nghỉ hơi; bảng phụ ghi câu văn dài  -GV đọc mẫu ( hoặc HS ) nghe HS đọc và sửa sai  *Hình ảnh chú hiện lên/ với bộ đồ nâu tuyệt đẹp,/ với cái bờm dài/ được chải chuốt/ ra dáng một nhà vô địch.//*  *Bỗng/ chú có cảm giác/ vướng vướng ở chân và giật mình thảng thốt:/ một cái móng lung lay/ rồi rời hẳn ra.//*  *Ngựa con/ rút ra được bài học quý giá:/ đừng bao giờ chủ quan,/ cho dù/ đó/ là việc nhó nhất./*  *…………………………*  **- Luyện đọc từng đoạn:**  -GV yêu cầu HS đọc nối tiếp từng đoạn nhóm 4( 4’)  -GV tổ chức cho HS đọc tiếp sức  -GV nêu tiêu chí nhận xét  -GV nhận xét , sửa sai, động viên, khen ngợi HS  **d. Luyện đọc cả bài:**  -GV yêu cầu vài HS đọc luân phiên cả bài...  -GV nhận xét , sửa sai, động viên, khen ngợi HS | -HS tập trung lắng nghe  - HS đọc nối tiếp từng câu trong trước lớp  - HS đọc từ khó    -HS đọc thầm , chia đoạn  -HS nhận xét, bổ sung  -Lớp tự đọc nhẫm từng đoạn, nêu và tự ngắt nghỉ hơi câu văn dài  -HS đọc lại cho đúng theo GV  -HS đọc  -HS đọc nối tiếp đoạn trong nhóm 4HS  -Các nhóm đọc trước lớp  -HS lắng nghe bạn đọc và nhận xét  -Lớp vỗ tay khen bạn đọc tốt  -HS lắng nghe bạn đọc và nhận xét |
| **2. Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu (12 phút)**  **a**.**Mục tiêu:** *Giúp học sinh trả lời được các câu hỏi có trong nội dung bài.*  **b.Phương pháp,hình thức tổ chức:** *thực hành, vấn đáp, thảo luận nhóm, cá nhân ,* … | |
| **c.Cách tiến hành:**  -GV yêu cầu 1 HS đọc to đoạn 1 ,  -GV nêu:  Ngựa con thích lắm. Chú tin chắc sẽ giành được vòng nguyệt huế.  *Vậy các em hiểu vòng nguyệt huế là gì ? ( SHS)*  Câu 1 : Ngựa con làm gì trước khi tham gia cuộc chạy?  -GV chốt ý đúng , gọi HS nêu lại  *-*Hỏi *: Các em hiểu chải chuốt nghĩa là gì nào?*  -GV chốt : *Chải chuốt là sửa sang, tô điểm công phu, cầu kì cho hình thức bên ngoài*  -GV yêu cầu HS đọc thầm đoạn 2 , trả lời câu hỏi 2  Câu 2 Ngựa cha nói gì với con?  -GV chốt ý đúng , gọi HS nêu lại  - Hỏi : Các em hiểu móng là gì ? (SHS)  -GV nêu : Trong khi ngựa cha nói thì Ngựa con mắt không rời bóng mình dưới nước , ngúng nguẩy đáp:  *Vậy các em hiểu ngúng nguẩy nghĩa là gì* ? (*Ngúng nguẩy là vùng vằng, tỏ ra giận dỗi, không vừa lòng.)*  -GV yêu cầu HS đọc thầm đoạn 3 , trả lời câu hỏi 3  Câu 3: Những vận động viên nào tham gia cuộc chạy cùng ngựa con?  -GV chốt ý đúng , gọi HS nêu lại  -GV nêu: Thỏ trắng, thỏ xám thận trọng ngấm ngía các đối thủ.  *Vậy em hiểu đối thủ là gì ? ( SHS)*  -GV yêu cầu HS đọc thầm đoạn 4 , trả lời câu hỏi 4  Câu 4: Vì sao ngựa con thua cuộc?  -GV chốt ý đúng , gọi HS nêu lại  -GV nêu : Ngựa con bước vào vạch xuất phát ,Tiếng hô “Bắt đầu” vang lên. Các vận động viên rần rần chuyển động.  *Vậy các em hiểu vận động viên là gì ? (SHS)*  *-GV nêu thêm : Các vận động viên rần rần chuyển động là Các vận động viên rầm rầm chuyển động.*  ***-GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi ( 2 phút) để trả lời câu hỏi 5***  Câu 5: Theo em, sau cuộc đua, ngựa con sẽ nói gì với cha? Vì sao?  -GV chốt ý đúng , gọi HS nêu lại  Hỏi : *Các em hiểu chủ quan là gì nào ? ( chủ quan là nhận thức không xuất phát từ thực tế mà xuất phát từ ý thức của bản thân)*  *Các em hiểu ân hận là gì ? ( băn khoăn, day dứt và tự trách mình đã xảy ra việc không hay)*  -Gọi 1HS đọc bài  -GV yêu cầu HS nêu nội dung bài đọc  -GV kêt luận nội dung bài đọc: *Kể về cuộc chạy đua của ngựa con và lời khuyên cần cẩn thận, chu đáo, không được chủ quan khi làm bất cứ việc gì, cho dù là việc nhó nhất* . | *-HS đọc thầm từng đoạn , trả lời các câu hỏi*  *-HS trả lời*  1 *:* Trước khi tham gia cuộc chạy, Ngựa con sửa soạn không biết chán, mãi mê soi bóng dưới dòng suối trong veo , hiện lên bộ lông nâu tuyệt đẹp với cái bờm dài chải chuốt .  *-1 HS đọc câu hỏi 2*  *-HS trả lời*  *2* Ngựa cha nói với con là  *-Con trai à, con phải đến bác thợ rèn để xem lại bộ móng . Nó cần thiết cho cuộc đua hơn là bộ đồ đẹp.*  *-HS trả lời*  3. Những vận động viên tham gia cuộc chạy cùng ngựa con là *chị em nhà hươu, thỏ trắng, thỏ xám*  *-1 HS đọc câu hỏi 4, HS trả lời*  4 .Ngựa con thua cuộc vì *không chăm sóc bộ móng cẩn thận, nên trong khi đang chạy một chiếc móng lung lay rồi rời hẳn ra, khiến ngựa con bị gai nhọn đâm vào chân đau điếng, chú đành phải bỏ cuộc .*  *-HS trả lời*  *-HS trao đổi nhóm đôi , trình bày trước lớp*  *-HS nhận xét, bổ sung*  *Ví dụ : Con sẽ không bao giờ chủ quan, cho dù đó là việc nhỏ nhất .*  *Vì ngựa con ân hận , không làm theo lời cha.*  *-HS trả lời*  *-1 HS đọc cả bài , lớp đọc thầm , suy nghĩ nêu lên nội dung bài đọc*  *-HS trả lời, nhận xét, bổ sung*  *- Vài HS đọc nội dung bài* |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (4 phút)**  **a. Mục tiêu:** *HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.*  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức:** *hỏi đáp, cá nhân* | |
| **c. Cách tiến hành :**  -+ Liên hệ bản thân :  -Giáo dục HS :  - Chuẩn bị: luyện đọc lại bài , đọc một truyện thể thao viết vào phiếu đọc sách | -HS tự liên hệ bản thân  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**TUẦN 23**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**Ngày soạn:**

**Ngày dạy:**

**Chủ điểm 11. NIỀM VUI THỂ THAO**

**Bài 1: Cuộc chạy đua trong rừng**

**(Tiết 2 Luyện đọc củng cố, đọc mở rộng )**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực**

**a. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học : Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**b. Năng lực đặc thù**

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa ; bước đầu đọc phân biệt được lời các nhân vật và lời người dẫn chuyện với giọng phù hợp;

-Hiểu được nội dung bài đọc: *Kể về cuộc chạy đua của ngựa con và lời khuyên cần cẩn thận, chu đáo, không được chủ quan khi làm bất cứ việc gì, cho dù là việc nhó nhất .*

-Tìm đọc một truyện về thể thao, viết được phiếu đọc sách; chia sẻ với bạn điều em học được.

**2. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, yêu trường, yêu lớp

- Trung thực: Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn

- Trách nhiệm: Có ý thức tự giác trong học tập, có trách nhiệm với bản thân

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:***

-Sách tiếng Việt 3, tập 2

-Tranh ảnh, video clip về một số môn thể thao, hoat động thể thao, dụng cụ thể thao.

- Sách có truyện về thể thao, ….

***2. Học sinh*** *:*

-Sách tiếng Việt 3, tập 2

-Sách có truyện về thể thao, phiếu đọc sách ghi chép về truyện đã đọc

-Dụng cụ học tập

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**  **a. Mục tiêu:** *Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.*  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức:** *trò chơi* | |
| **c. Cách tiến hành**  - GV tổ chức HS chơi trò chơi chuyền điện  - Tổng kết trò chơi, động viên, khen HS  - GV dẫn dắt HS vào bài học | - HS thực hiện : HS kể 1 môn thể thao mà em biết , em nào kể không được thì hát 1 bài |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (28 phút)** | |
| **B.1 Hoạt động Đọc (15 phút)** | |
| **3. Hoạt động 3: Luyện đọc củng cố**  **a.Mục tiêu**: *Giúp học sinh diễn cảm bài đọc*  **b.Phương pháp, hình thức tổ chức:** *Quan sát, thực hành, đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận.* | |
| **c.Cách tiến hành:**  - Giáo viên yêu cầu học sinh nhắc lại nội dung bài, xác định giọng đọc  -GV chốt giọng đọc và 1 số từ ngữ cần nhấn giọng  -Giáo viên đọc mẫu lại đoạn từ *Ngựa con thích lắm …sẽ thắng mà .*  -Hướng dẫn học sinh luyện đọc nhóm đôi, trước lớp  -GV nghe và chỉnh sửa lỗi phát âm , giọng đọc của học sinh.  -Tổ chức cho HS thi đọc phân vai trước lớp  -GV nêu tiêu chí nhận xét, gọi HS nhận xét | - HS nhắc lại nội dung bài.  -HS nêu giọng đọc từng nhân vật và một số từ ngữ cần nhấn giọng.  -HS nghe GV đọc  - HS luyện đọc trong nhóm đôi, đọc trước lớp  -HS đọc/ thi đọc trước lớp  - HS khá giỏi đọc cả bài. |
| **B.2 Hoạt động Đọc mở rộng (13 phút)**  **a.Mục tiêu:***Viết được Phiếu đọc sách , chia sẻ với bạn về truyện đã đọc*  **b.Phương pháp, hình thức tổ chức:** *Quan sát, thực hành, đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận.* | |
| **c.Cách tiến hành:**  GV hướng dẫn HS xác định yêu cầu bài.  -Gọi HS đọc yêu cầu  -GVC nhấn mạnh yêu cầu  -GV hướng dẫn HS  + Viết vào Phiếu đọc sách : tên truyện , tên tác giả, tên môn thể thao, lợi ích của môn thể thao, nhân vật (hành động, việc làm,...).  + Trang trí Phiếu đọc sách theo nội dung chủ điểm hoặc nội dung truyện em đọc.   * GV yêu cầu HS thảo luận nhóm hoàn thành và viết vào VBT. * -GV quan sát, giúp đỡ, hướng dẫn học sinh .   –GV nghe , nhận xét. | **2.Đọc một truyện về thể thao**  **a. Viết vào phiếu đọc sách những điều em thấy thú vị**  **b Chia sẻ với bạn điều em học được sau khi đọc truyện**  – HS chia sẻ với ban trong nhóm nhỏ về điều em học được sau khi đọc truyện. HS có thể đọc một đoạn hoặc chia sẻ truyện cho các ban trong nhóm.  – Một vài HS chia sẻ Phiếu Phiếu đọc sách trước lớp  – HS nghe bạn ,nhận xét. |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (2 phút)**  **a. Mục tiêu:** *HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.*  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức:** *đàm thoại , hỏi đáp* , cá nhân |  |
| **c. Cách tiến hành :**  -Hỏi nội dung bài đọc , giáo dục HS  **-** Chuẩn bị: Tập viết chữ hoa U, Ư | -HS nêu nội dung bài tập đọc  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**TUẦN 23**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**Ngày soạn:**

**Ngày dạy:**

**Chủ điểm 11. NIỀM VUI THỂ THAO**

**Bài 1: Cuộc chạy đua trong rừng**

**( Tiết 3 Viết chữ U, Ư )**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực**

**a. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học : Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**b. Năng lực đặc thù**

-Viết dúng kiểu chữ hoa: *U, Ư*, tên d%a danh và

- Viết đúng câu úng dnng :

Ươm mầm cây bé xinh xinh

Sớm mai hé nụ trắng tinh hoa cười

Mai Nguyên

**2. Phẩm chất**:

-Phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết,

-Phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.

-Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức tự giác trong học tập, có trách nhiệm với bản thân

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:***

-Sách tiếng Việt 3, tập 2

-Chữ mẫu U, Ư hoa , video clip về hướng dẫn viết chữ U, Ư hoa

***2. Học sinh*** *:*

-Sách tiếng Việt 3, tập 2

-Vở tập viết 3, tập 2 , bảng con

-Dụng cụ học tập khác

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**  **a. Mục tiêu:** *Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.*  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức:** *trò chơi : Ai nhanh, Ai đẹp!”* | |
| **c. Cách tiến hành :**  -GV cho HS viết bảng con chữ hoa O, Ô, Ơ, Q từ Quang Trung  -GV nhận xét , khen HS | -HS thi viết chữ hoa và từ ứng dụng đã học  -Nhận xét, khen bạn |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (28 phút)** | |
| **B.3 Hoạt động Viết** | |
| **1. Hoạt động 1: Luyện viết chữ hoa: (12 phút)**  **a.Mục tiêu:** *Giúp học sinh viết đúng chữ U, Ư hoa, từ Uông Bí*  **b.Phương pháp, hình thức tổ chức:** *Quan sát, viết mẫu, thực hành, đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận.* | |
| **c.Cách tiến hành:**  **1 Viết chữ hoa U, Ư**  -Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát chữ mẫu, nêu quy trình viết chữ hoa U.  – Giáo viên hướng dẫn học sinh HS quan sát và so sánh chữ *U* hoa và chữ *Ư* hoa.  – Giáo viên hướng dẫn học sinh HS quan sát GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ *Ư* hoa.  -Giáo viên quan sát, chỉnh sửa chữ viết học sinh.  **2. Viết từ : Uông Bí**  - GV gọi HS đọc từ ứng dụng  -Hỏi em hiểu từ Uông Bí là gì ?  -GV giảng giải : Uông Bí là thành phố thuộc tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam, nơi có phong trào chạy việt dã tiêu biểu của cả nước .    - GV nhắc lại quy trình viết chữ hoa và cách nối viết thường….  -GV yêu cầu HS quan sát Gv viết chữ mẫu, cách nối nét từ chữ *U* hoa sang chữ *ô , sang chữ ng , chữ B sang chữ i* lưu ý cách cầm bút, tư thế ngồi viết.  -GV theo dõi quan sát, chỉnh sửa chữ viết học sinh.  -GV lưu ý cách cầm bút, tư thế ngồi viết.  - Yêu cầu HS viết chữ có chữ cái viết hoa và từ ứng dụng vào vở tập viết. | – HS quan sát mẫu chữ *U, Ư* hoa, xác định chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét chữ của con chữ *U, Ư* hoa.  **Cấu tạo**: Chữ U hoa gồm gồm nét móc hai đầu và nét móc ngược phải.  **Cách viết:** Đặt bút cách bên trái ĐK dọc 2 một li, dưới ĐK ngang 3, viết nét móc 2 đầu và dừng bút trên ĐK dọc 3, giữa 2 ĐK ngang 1 và 2. Rê bút lên theo ĐK dọc 3 đến ngang điểm đặt bút viết nét móc ngược phải và dừng bút giữa 2 ĐK ngang 1 và 2, trước ĐK dọc 4.  – HS quan sát GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ *U* hoa.  - HS quan sát và so sánh chữ *U* hoa và chữ *Ư* hoa  – HS quan sát GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ *Ư* hoa.  – HS viết chữ *U, Ư* hoa vào bảng con.  -HS nêu nghĩa của từ ứng  dụng Uông Bí  -HS trả lời  -Học sinh quan sát chữ mẫu, nêu quy trình viết.  -Học sinh luyện viết bảng con từ Uông Bí  -HS viết chữ *U, Ư*  hoa, từ ứng dụng vào vở tập viết |
| **2. Hoạt động 2: Luyện viết câu ứng dụng (10 phút)**  **a.Mục tiêu:** Giúp học sinh viết đúng chữ U, Ư hoa, hiểu nghĩa và viết đúng câu ứng dụng  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức:** Quan sát, viết mẫu, thực hành, đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận. | |
| **c. Cách tiến hành:**  **-**GV gọi HS đọc câu ứng dụng  -Yêu cầu HS nêu ý nghĩa câu ứng dụng  -GV giảng giải  -GV yêu cầu HS quan sát Gv viết câu ứng dụng  -GV theo dõi quan sát, chỉnh sửa chữ viết học sinh.  -GV lưu ý cách cầm bút, tư thế ngồi viết. | -HS đọc câu ứng dụng,  -HS giải nghĩa câu ứng dụng,  -HS quan sát theo GV viết  -HS viết câu ứng dụng vào VTV. |
| **3. Hoạt động 3: Luyện viết thêm ( 6 phút)**  **a. Mục tiêu:** *Giúp học sinh luyện viết thêm*  **b.Phương pháp, hình thức tổ chức:** *Quan sát, viết mẫu, thực hành, đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận.* | |
| **c.Cách tiến hành:**  -GV gọi HS đọc câu ứng dụng  - GV yêu cầu HS đọc và tìm hiểu nghĩa của từ Ung Vǎn Khiêm (1910 – 1991, quê An Giang, là một nhà cách mang, từng giữ nhiều chức vụ cao cấp trong chính phủ Việt Nam) và câu ứng dụ ng: Hang nǎm, Uông Bí thường tổ chức giải chạy việt dã. (Chay việt dã là một môn thể thao chạy bộ, giúp nâng cao sức khoẻ, tǎng sức bền, dẻo .  - Gọi HS nêu trong câu có chữ hoa nào ? Nêu cách viết chữ hoa vừa học,  -GV chốt lại cách viết chữ hoa , chữ thường có trong câu .  -GV theo dõi HS viết  -GV gọi Kiểm vài vở tập viết | -1 HS đọc câu :  ***Hằng nǎm, Uông Bí thường tổ chức giải chạy việt dã.***  ***-***HS trả lời  -HS viết nội dung luyện viết thêm vào VTV  -HS đổi vở , nhận xét bài lẫn nhau |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (2phút)**  **a. Mục tiêu:** *HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.*  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức**: *hỏi đáp, cá nhân* | |
| **c. Cách tiến hành :**  -Đánh giá bài viết: GV nhận xét một số bài viết.  - Hỏi : Các em vừa luyện viết chữ , từ, câu ứng dụng gì ? Chữ viết hoa U, Ư cao mấy ô li ?  - Chuẩn bị bài tiết sau | -HS trả lời  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**TUẦN 23 KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**Ngày soạn:**

**Ngày dạy:**

**Chủ điểm 11. NIỀM VUI THỂ THAO**

## 

**Bài 1: Cuộc chạy đua trong rừng**

**( Tiết 4 Luyện từ và câu)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực**

**a. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học : Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**b. Năng lực đặc thù**

-Mổ rộng vốn từ về Thể thao; đặt được câu nêu đặc điểm của một dụng cụ thể thao ; đặt thêm câu để hoàn thành được đoạn vǎn nói về lợ i ích của việc luyện tập thể thao.

- Trao đổi được về những việc cần chuẩn bị để có thể tham gia một cuộc thi đấu thể thao.*.*

**2. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, yêu trường, yêu lớp

- Trung thực: Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn

- Trách nhiệm: Có ý thức tự giác trong học tập, có trách nhiệm với bản thân

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:***

-Sách tiếng Việt 3, tập 2 , vở bài tập TV 3 , tập 2

-Tranh ảnh, video clip về một số môn thể thao, hoat động thể thao, dụng cụ thể thao.

***2. Học sinh*** *:*

-Sách tiếng Việt 3, tập 2, vở bài tập TV 3 , tập 2

-Dụng cụ học tập

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**  **a. Mục tiêu:** *Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.*  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức**: *trò chơi* | |
| **c. Cách tiến hành :**  -GV tổ chức cho HS chơi trò chơi chuyền điện  **-**GV nhận xét, động viên , khen ngợi HS | -HS thực hiện: thi kể tên môn và dụng cụ của môn thể thao đó  - HS lắng nghe |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (25 phút)** | |
| **B.4 Hoạt động Luyện từ, luyện câu (20 phút)** | |
| **1. Hoạt động 1: Luyện từ (5 phút)**  a. Mục tiêu:  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |
| 3***.1.Mõ rộng vốn từ Thể thao***  ***1.Xếp các từ dưới đây vào nhóm thích hợp( SHS trang 63)***  a. Môn thể thao  b. Dụng cụ thể thao  c. Hoạt động thể thao  -Gọi HS đọc BT 1  -GV nhấn mạnh yêu cầu BT  (GV có the cho HS quan sát tranh, video clip ve một số hoạt động thể thao như bóng chuyền, cờ vua, thể dục dụng cụ, cầu lông dành cho thiếu nhi)  -GV tổ chức cho HS chơi trò chơi tiếp sức .  -GV nhận xét, sửa sai , khen đội thắng cuộc , động viên HS  (Ðáp án: **a. Môn thể thao**: bóng chuyền, cầu lông, cờ vua; **b.** **Dụng cụ thể thao**: bàn cờ, quả bóng, vợt; **c. Hoạt động thể thao**: chuyền bóng, đánh cầu, đấu cờ). | -HS xác định yêu cầu của BT 1  -HS thảo luận nhóm nhỏ ( 2 phút)  -HS thực hiện : 2 đội , mỗi đội 4 HS  -HS lớp theo dõi , nhận xét, bổ sung  -HS đọc lại bài làm đúng |
| **2. Hoạt động 2: Luyện câu (15 phút)**  **a. Mục tiêu:** *Giúp HS đặt câu câu nói về đặc điểm của một dụng cụ thể thao và lợi ích của*  *của việc luyện tập thể thao.*  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức:** *đàm thoại , trực quan, thảo luận nhóm, cá nhân* | |
| **c. Cách tiến hành :**  **3*.2 Đặt câu nói về đặc điểm của một môn thể thao***  ***2.Ðặt 1 – 2 câu nói về đặc điểm của một dụng cụ thể thao***  -Gọi HS đọc BT 2  -GV nhấn mạnh yêu cầu BT  - GV cho HS quan sát mẫu (GV có thể gợi ý HS rút ra mẫu câu: Ai (cái gì, con gì) thế nào?; có thể cho HS quan sát tranh ảnh/ vật thật một số dụng cụ thể thao; gợi ý HS quan sát về hình dáng, kích thước, màu sắc và từ ngữ chỉ các đặc điểm về hình dáng, màu sắc,… của dụng cụ).  -Gọi HS đặt câu  -GV hỏi , phân tích cấu tạo câu kiểu Ai thế nào ?  + Trong câu *: Chiếc vợt cầu lông mới tinh ,* nói đến cái gì ? (*Chiếc vợt cầu lông ); Chiếc vợt cầu lông thế nào ? ( mới tinh)*  -GV nêu tiêu chí nhận xét , gọi vài HS trình bày  - GV nhận xét, sửa sai  ***3. Viết tiếp 3 -4 câu để hoàn thành đoạn văn nói về lợi ích của việc luyện tập thể thao.***  -Gọi HS đọc BT 3  -GV nhấn mạnh yêu cầu BT  -GV cho HS thảo luận nhóm nhỏ nói các lợi ích của việc luyện tập thể thao  -GV gới ý cho HS làm bài cá nhân, viết thêm 3 – 4 câu để hoàn thành đọan vǎn.  -Gọi kiểm tra vài VBT của HS ,  -GV nêu tiêu chí nhận xét , gọi HS đọc bài  -GV nhận xét , sửa sai | -HS xác định yêu cầu của BT 2  -HS quan sát tranh ảnh  -HS đọc câu mẫu ( SHS)  *Chiếc vợt cầu lông mới tinh*  -HS trả lời  -HS lớp theo dõi , nhận xét, bổ sung  -HS thực hiện BT 2 nhóm đôi , ghi Vở bài tập  -Một vài HS trình bày kết quả trước lớp  -HS lắng nghe và nhận xét , bổ sung  -HS xác định yêu cầu của BT 3  -HS thảo luận ( 2 phút) nói các lợi ích của việc luyện tập thể thao  -HS viết bài cá nhân vào vở bài tập  - Một vài HS đọc đoạn vǎn trước lớp  –HS nghe và nhận xét cho bạn |
| **B. Hoạt động Vận dụng: (5 phút)**  **a. Mục tiêu:** *giúp Hs biết chuẩn bị trước khi thi đấu thể thao*  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức:** *đàm thoại, thảo luận , các nhân* | |
| **c. Cách tiến hành :**  **C. VẬN DUNG**  **Em cần chuẩn bị những gì để có thể tham gia một cuộc thi đấu ?**  -Gọi HS đọc BT 3  -GV nhấn mạnh yêu cầu BT  - GV cho HS quan sát tranh minh hoa, Yêu cầu HS trao đổi nhóm ( 2 phút)  (GV khuyến khích HS liên hệ, mở rộng dựa vào hiểu biết của cá nhân).  -GV nêu tiêu chí nhận xét  -GV gọi HS trình bày  -GV nhận xét | -HS xác định yêu cầu  - HS trao đổi nhóm đôi những việc cần chuẩn bị trước khi tham gia một cuộc thi đấu thể thao.  -Một vài HS trình bày kế quả trước lớp  - HS nhận xét, bổ sung |
| **\* Hoạt động nối tiếp: ( 2 phút)**  **a. Mục tiêu:** *HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.*  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức:** *đàm thoại, cá nhân* | |
| **c.Cách tiến hành :**  - Cho HS chọn biểu tượng đánh giá phù hợp với kết quả học tập của mình.  -GV nhận xét tinh thần thái độ học tập của HS  - Chuẩn bị: Xem trước bài 2 . ***Cô gái nhỏ hóa “kình ngư”*** | -HS tự đánh giá  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**TUẦN 23 KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**Ngày soạn:**

**Ngày dạy:**

**Chủ điểm 11. NIỀM VUI THỂ THAO**

**BÀI 2: Cô gái nhỏ hóa “kình ngư”**

**( Tiết 1 Đọc )**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Năng lực:**

**a. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học : Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**b. Năng lực đặc thù**

-Chia sẻ được suy nghĩ về một búc tranh; nêu được phỏng đ oán về nội dung bài đọc qua tên bài, khởi động và hình ảnh minh hoạ.

-Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa ; bước đầu đọc thể hiện giọng đọc văn bản thông tin; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài.

-Hiểu được nội dung bài đọc: *Giới thiệu, tự hào với thành tích xuất sắc của đoàn thể thao Việt Nam và của vận động viên bơi lội Nguyễn Thị Ánh Viên tại Ðại hội thể thao Ðông Nam Á lần thứ 30 ở Phi-líp-pin.*

-Luyện đọc lại đoạn *: Ðóng góp lớn... đến nhiều Huy chương Vàng nhất của kì Ðại hội.*

**2. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, yêu trường, yêu lớp

- Trung thực: Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn

- Trách nhiệm: Có ý thức tự giác trong học tập, có trách nhiệm với bản thân

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:***

-Sách tiếng Việt 3, tập 2

-Tranh ảnh, video clip về lễ khai mạc, đoàn thể thao Việt Nam diễu hành, đội tuyển đá bóng nam, VĐV Vương Thị Huyền nhận HCV môn cử tạ, VĐV Ánh Viên tham gia thi đấu tại SEA Games 30, về SEA Games 29, ASIAN Games 29.30 (Nếu có) .

-Thẻ từ, bảng phụ hoặc máy chiếu ( màn hình tương tác ) ghi các từ khó, câu dài , đọan từ: “*Đóng góp lớn ……nhiều huy chương vàng nhất của kỳ Đại hội”*

***2. Học sinh*** *:*

-Sách tiếng Việt 3, tập 2

-Dụng cụ học tập

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức:Đàm thoại, trực quan, thảo luận nhóm | | |
| **- c. Cách tiến hành :**  -GV cho HS quan sát tranh khởi động SHS trang 44  -GV yêu cầu HS thảo luận , chia sẻ suy nghĩ của em về bức tranh  -GV đặt 1 số câu hỏi gợi ý cho HS suy nghĩ qua hình ảnh về bối cảnh, nhân vật, cảm xúc  -GV chốt lại, giới thiệu bài mới, ghi tên bài đọc : ***Cô gái nhỏ hóa “kình ngư”*** | - HS quan sát tranh,  -HS thảo luận nhóm đôi  -HS đọc tên bài đọc  - HS chia sẻ suy nghĩ của em về bức tranh , nêu được phỏng đoán về nội dung bài đọc qua tên bài, khởi động và hình ảnh minh hoạ.  -Nêu lại tựa bài đọc | |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (28 phút)** | | |
| **B.1 Hoạt động Đọc (28 phút)** | | |
| **1. Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng (12 phút)**  **a. Mục tiêu:** *Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa, hiểu nghĩa từ trong bài.*  **b.Phương pháp, hình thức tổ chức:** *đọc cá nhân (từ khó, câu) , nhóm (đoạn) .* | | |
| **c.Cách tiến hành :**  **a. Đọc mẫu**  - GV đọc mẫu toàn bài. (*giọng* Goi ý:  *toàn bài thông thả, tự hào; nội dung nói về thành tích của VÐV Nguyễn Thị Ánh Viên đọc với giọng tự hào, trìu mến*)  .**b. Luyện đọc từ, câu**  -GV yêu cầu học sinh đọc nối tiếp câu  -GV nghe và chỉnh sửa lỗi các em phát âm sai.  - GV yêu cầu HS tìm từ khó có trong bài,  -Gạch dưới những âm vần dễ lẫn: *Phi-líp-pin, xuất sắc, siêu kình ngư ….*  **c. Luyện đọc đoạn**  **Chia đoạn:**  **-**GV hỏi: Bài văn này chia làm mấy đoạn ?  -GV kết luận : Bài văn được chia làm 3 đoạn  Đoạn 1: Tại kì đại hội thể thao ........huy chương đồng .  Đoạn 2 : Đóng góp lớn.....huy chương vàng nhất của kỳ đại hội.  Đoạn 3 : Trong lễ bế mạc ......Đông Nam Á.  **Luyện đọc câu dài,**  -GV yêu cầu HS đọc thầm từng đoạn tìm câu văn dài:  -GV hướng dẫn HS ngắt , nghỉ hơi; bảng phụ ghi câu văn dài  -GV đọc mẫu ( hoặc HS ) nghe HS đọc và sửa sai  *Trong lễ bế mạc/, Nguyễn Thị Ánh Viên/ đã được vinh danh/ với giải thưởng dành cho vận động viên nữ xuất sắc nhất/ kì Ðại hội Thể thao lớn nhất Ðông Nam Á.//,…*  **- Luyện đọc từng đoạn:**  -GV yêu cầu HS đọc nối tiếp từng đoạn nhóm 3(4’)  -GV tổ chức cho HS đọc tiếp sức  -GV nêu tiêu chí nhận xét  -GV nhận xét , sửa sai, động viên, khen ngợi HS  **d. Luyện đọc cả bài:**  -GV yêu cầu vài HS đọc luân phiên cả bài.  -GV nhận xét , sửa sai, động viên, khen ngợi HS | -HS nghe GV đọcc mẫu  -HS tập trung lắng nghe  - HS đọc nối tiếp từng câu trong trước lớp  - HS đọc từ khó    -HS đọc thầm , chia đoạn  -HS nhận xét, bổ sung    -Lớp tự đọc nhẫm từng đoạn, nêu và tự ngắt nghỉ hơi câu văn dài  -HS đọc lại cho đúng  -HS đọc nối tiếp đoạn trong nhóm 3HS  -Các nhóm đọc trước lớp  -HS lắng nghe bạn đọc và nhận xét  -Lớp vỗ tay khen bạn đọc tốt  -HS lắng nghe bạn đọc và nhận xét | |
| **2. Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu (10 phút)**  **a**.**Mục tiêu:** *Giúp học sinh trả lời được các câu hỏi , hiểu nội dung bài.*  **b.Phương pháp,hình thức tổ chức:** *thực hành, vấn đáp, thảo luận nhóm, cá nhân ,* … | | |
| **c.Cách tiến hành:**  - Gọi 1 HS đọc câu hỏi 1  -GV yêu cầu 1 HS đọc to đoạn 1 , TLCH 1  *Câu 1 . Đại hội Thể thao Đông Nam Á lần thứ 30 được tổ chức ở đâu ?*  Hỏi : Các em hiểu Ðai hội Thể thao Ðông Nam Á là gì nào? (Ðai hội Thể thao Ðông Nam Á (tên tiếng Anh là SEA Games: sự kiện thể thao tổ chức hai nǎm một lần, vói sự tham gia của các vận động viên từ các nước trong khu vực Ðông Nam Á)  -GV chốt ý câu 2 , gọi HS lặp lại  -Hỏi : Các em hiểu Phi-lip-pin là gì nào?  -GV yêu cầu HS đọc thầm đoạn 1 , trả lời câu hỏi 2  Câu 2 : Đoàn Thể thao Việt Nam đã đạt được những thành tích gì ?  -GV chốt ý đúng , gọi HS nêu lại  -GV yêu cầu HS đọc thầm đoạn 2 , trả lời câu hỏi 3  -GV nêu: Đóng góp lớn trong kì tích của đoàn Thể thao VN chính là “siêu kình ngư” Nguyễn Thị Ánh Viên .  - Hỏi : Các em hiểu ***kì tích*** là gì ? ***“siêu kình ngư”*** là gì ? (SHS)  Câu 3: Nguyễn Thị Ánh Viên đã đóng góp gì cho bảng thành tích của Việt Nam ?  -GV chốt ý đúng , gọi HS nêu lại  ***-GV yêu cầu HS đọc thầm đoạn 2, thảo luận nhóm đôi ( 3 phút) để trả lời câu hỏi 4, câu hỏi 5***  ***-Gọi Hs trình bày :***  Câu 4: Người viết bản tin đã gọi Ánh Viên bằng từ ngữ nào ? Vì sao?  ->GV chốt ý đúng , gọi HS nêu lại  Hỏi : Em hiểu ***tiểu tiên cá***nghĩa là gì ?  *(nàng tiên cá nhỏ),...*  *-*GV đọc đoạn 3 , hỏi : Em hiểu ***vinh danh*** nghĩa là gì ?  (*tôn vinh tên tuổi, công lao của một cá nhân hoặc một tập thể),*  Câu 5: Em suy nghĩ gì sau khi đọc bản tin ?  --🡪 GV chốt ý đúng , gọi HS nêu lại  -Gọi 1HS đọc cả bài  -GV yêu cầu HS nêu nội dung bài đọc  -GV kêt luận nội dung bài đọc, gọi HS đọc lại  *-*G V gọi HS nêu ý kiến , tự liên hệ bản thân  + Đọc qua bài này bản thân em suy nghĩ gì ?  -GV liên hệ giáo dục HS | *-HS đọc từng đoạn , trả lời các câu hỏi*  -1 HS đọc to đọan 1  1. *Đại hội Thể thao Đông Nam Á lần thứ 30 được tổ chức* ở Phi-lip-pin  2. *Đoàn Thể thao Việt Nam đã đạt được những thành tích xuất sắc, giành vị trí thứ hai với 98 huy chương vàng , 85 huy chương bạc, và 105 huy chương đồng*  -HS trả lời  3.*Nguyễn Thị Ánh Viên đã đóng góp cho bảng thành tích của Việt Nam là đã đoạt 6 huy chương vàng, hai huy chương bạc , trở thành VĐV nữ giành nhiều huy chương vàng nhất của kì Đại hội*  *-****HS trao đổi nhóm đôi , trình bày trước lớp***  ***-HS nhận xét, bổ sung***  *4.Người việt dã gọi Nguyễn Thị Ánh Viên bằng các từ ngữ “siêu kình ngư”, ““tiểu tiên cá” người Cần Thơ”* ***vì*** *tài bơi lội của nữ VÐV trẻ tuổi, quê Cần Thơ.*  *-HS trả lời*  *-1 HS đọc câu hỏi 5, HS trả lời*  **5. Gợi ý** *: Em rất tự hào về thành tích của nữ VĐV Nguyễn Thị Ánh Viên*  *(tn hào, yêu thích, mong muon trở thành vận động viên,…).*  *…………………*  *-*1 HS đọc cả bài , lớp đọc thầm , suy nghĩ nêu lên nội dung bài đọc  -HS trả lời, nhận xét, bổ sung  - Vài HS đọc nội dung bài :  *Giới thiệu, tự hào với thành tích xuất sắc củaa đoàn thể thao Việt Nam và của vận động viên bơi lội Nguyễn Thị Ánh Viên tại Ðại hội thể thao Ðông Phi-líp-pin.*  *-HS liên hệ bản thân* | |
| **3. Hoạt động 3: Luyện đọc củng cố (6 phút)**  **a.Mục tiêu**: *Giúp học sinh diễn cảm bài đọc*  **b.Phương pháp, hình thức tổ chức:** *Quan sát, thực hành, đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận.* | | |
| -Giáo viên yêu cầu học sinh nhắc lại nội dung bài, xác định giọng đọc: *thông thả, tự hào; nội dung nói về thành tích của VÐV Nguyễn Thị Ánh Viên đọc với giọng tự hào, trìu mến*)  -GV chốt giọng đọc và 1 số từ ngữ cần nhấn giọng: *kì tích, siêu kình ngư Nguyễn Thị Ánh Viên, sáu HCV, hai HCB, giành nhiều HCV nhất*…..  -Giáo viên đọc mẫu lại đoạn từ “*Đóng góp lớn ……nhiều huy chương vàng nhất của kỳ đại hội”*  -Hướng dẫn học sinh luyện đọc nhóm đôi, trước lớp  -GV nghe và chỉnh sửa lỗi phát âm , giọng đọc của học sinh.  -Tổ chức cho HS thi đọc trước lớp  -GV nêu tiêu chí nhận xét, gọi HS nhận xét | | - HS nhắc lại nội dung bài.  -HS nêu giọng đọc từng nhân vật và một số từ ngữ cần nhấn giọng.  -HS nghe GV đọc  - HS luyện đọc trong nhóm đôi, đọc trước lớp  *.*  -HS đọc/ thi đọc trước lớp  - HS khá giỏi đọc cả bài |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (2 phút)**  **. Mục tiêu:** *HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.*  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức:** *đàm thoại , hỏi đáp* , cá nhân | | |
| **c. Cách tiến hành :**  -Hỏi nội dung bài đọc , giáo dục HS  **-** Chuẩn bị: Tập viết chữ hoa | | -HS nêu nội dung bài tập đọc  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

* **.**

**TUẦN 23 KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**Ngày soạn:**

**Ngày dạy:**

**Chủ điểm 11. NIỀM VUI THỂ THAO**

**BÀI 2: Cô gái nhỏ hóa “kình ngư”**

**(Tiết 2 Nói và nghe )**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**a. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học : Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**b. Năng lực đặc thù**

-Ðóng vai, nói và đáp được lời chúc mừng của các vận động viên trong đoàn thể thao Việt Nam với vận động viên Ánh Viên

-Nói về một dụng cụ luyện tập thể thao

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:***

-Sách tiếng Việt 3, tập 2

-Tranh ảnh, video clip về lễ khai mạc, đoàn thể thao Việt Nam diễu hành, đội tuyển đá bóng nam, VĐV Vương Thị Huyền nhận HCV môn cử tạ, VĐV Ánh Viên tham gia thi đấu tại SEA Games 30, về SEA Games 29, ASIAN Games 29.30 (Nếu có)

- Tranh ảnh về một số trò chơi vận động, về một số dụng cụ thể thao ( hoặc vật thật) .

-Thẻ từ, bảng phụ hoặc máy chiếu ( màn hình tương tác )

***2. Học sinh*** *:*

-Sách tiếng Việt 3, tập 2

-Dụng cụ học tập

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**  **a. Mục tiêu:** Kể được tên một số trò chơi vận động và nói được cảm xúc khi tham gia các trò chơi.  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức: trò chơi truyền điện** | |
| **Cách tiến hành:**  **-**GV yêu cầu HS kể được tên một số trò chơi vận động. Khi tham gia trò chơi đó em cảm thấy thế nào ?  -Gv giảng giải, giới thiệu bài, ghi tựa , gọi Hs đọc lại tựa bài | -HS thi kể tên trò chơi vận đọc  -Vài HS trả lời  -HS nêu tựa bài |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (28 phút)** | |
| **B.4 Hoạt động Nói và nghe (2 8 phút)**  **a. Mục tiêu:**  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức** | |
| **Cách tiến hành:**  ***1..Ðóng vai, nói và đáp lời chúc mừng***  ***-***GV gọi HS đọc  -GV nhấn mạnh YC , hướng dẫn :  -GV yêu cầu HS HS thảo luận trong nhóm đôi : *Ðóng vai, nói và đáp lời chúc mừng của các vận động viên trong đoàn thể thao Việt Nam với vận động viên Ánh Viên*.  - GV gọi vài nhóm HS trình bày trước lóp.  - GV nêu tiêu chí nhận xét  - GV nhận xét.  **2.Nói và nghe**  ***2.1.Ðọc lời các nhân vật và trã lời câu hõi***  -GV gọi HS đọc BT 1  -GV nhấn mạnh yêu cầu, gợi ý :  *+ Tranh có mấy nhân vật?*  *+ Các nhân vật đang làm gì?*  **-**GV tổ chức HS đ*ọc lời* các nhân vật trong tranh ( phân vai) và tra lời câu hỏi trong nhóm đôi (3-5 phút)  -GV nêu tiêu chí nhận xét  -Gọi HS trình bày trước lớp , Nhận xét, khen HS  - GV nêu câu hỏi , gọi HS trả lời  + Hai bố con trao đổi về điều gì?  + Câu nào thể hiện cảm xúc của bạn nhỏ?  -GV có thể rút ra một vài lưu ý về cách nói về một dụng cụ thể thao (tên dụng cụ , tên môn thể thao , đặc điểm của dụng cụ ,…).  **2.2.Nói về một dụng cụ luyện tập thể thao**  -G gọi HS đọc yêu cầu BT 2, quan sát các gợi ý.  -GV tổ chức HS thảo luận nhóm đôi, nói về dụn  luyện tập thể thao dựa vào một vài câu hỏi gợi ý của GV:  + Tên của dụng cụ em muốn nói đến là gì?  + Dụng cụ đó sử dụng cho môn thể thao nào?  + Dụng cụ đó có đặc điểm gì?  + Cách sử dụng dụng cụ đó thế nào?  + …  -GV nêu tiêu chí nhận xét  -Gọi HS trình bày trước lớp , Nhận xét, khen HS  . | **-**HS đọc yêu cầu  -HS xác định yêu cầu  -HS thảo luận nhóm đôi ( 3 phút)    -Một vài nhóm HS trình bày trước  lớp  -HS nghe và nhận xét.  **-**HS đọc và xác định yêu cầu BT 1  -HS trả lời  Ví dụ:  *+ Tranh có 2 nhân vật là người bố, bạn nhỏ*  *+ Các nhân vật đang trò chuyện kể về quả bóng đẹp , và kể về đặc điểm cùa bóng*  **-**HS phân vai đọc lời các nhân vật trong tranh , trả lời câu hỏi trong nhóm đôi  -Một vài nhóm HS trình bày kết quả trước lớp  -HS lắng nghe và nhận xét, bổ sung  Ví dụ:  *+Hai bố con trao đổi về : Quả bóng mới*  *+* Câu nói thể hiện cảm xúc của bạn nhỏ là *: Thật tuyệt bố ạ! Da của nó mềm, màu sắc lại đẹp.*  -HS đọc yêu cầu BT 2, quan sát các gợi ý.  -HS thảo luận nhóm đôi (3phút )  - Một vài nhóm HS trình bày kết quả HS lắng nghe và nhận xét, bổ sung  Ví dụ:  *+Tên của dụng cụ em muốn nói đến là quả bóng*  *+ Dụng cụ đó sử dụng cho môn thể thao là dùng chân đá mạnh banh về đánh banh, bóng chuyền, bóng rổ, …*  *+ Dụng cụ đó có đặc điểm là hình cầu , có nhiều mau , làm bằng nhựa, …*  *+ Cách sử dụng dụng cụ đó là dùng chân đá mạnh bóng về khung thành, dùng tay chuyền bóng vào lưới, vào lỗ, dúng 2 tay đánh bóng qua lưới ……* |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (2 phút)**  **. Mục tiêu:** *HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.*  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức:** *đàm thoại , hỏi đáp* , cá nhân | |
| **c. Cách tiến hành :**  - Gọi kiểm tra vài bài HS  - Đánh giá bài viết: GV nhận xét một số bài viết.  - Chuẩn bị bài tiết sau | - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

...........................................................................................................................................

............................................................................................................................................

.............................................................................................................................................

**TUẦN 23 KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**Ngày soạn:**

**Ngày dạy:**

**Chủ điểm 11. NIỀM VUI THỂ THAO**

**BÀI 2: Cô gái nhỏ hóa “kình ngư”**

**(Tiết 3 Viết sáng tạo )**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**a. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học : Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**b. Năng lực đặc thù**

-Nhận diện được cấu trúc đoạn văn thuật lại việc đã tham gia , lập được dàn ý cho đoạn văn thuật lại một trận thi đấu hoặc buổi tập luyện thể thao.

-Tìm ý cho đoạn vǎn thuật lại một việc đã chứng kiến hoặc tham gia

các trò chơi.

**2. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, yêu trường, yêu lớp

- Trung thực: Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn

- Trách nhiệm: Có ý thức tự giác trong học tập, có trách nhiệm với bản thân

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:***

-Sách tiếng Việt 3, tập 2

-Tranh ảnh, video clip về lễ khai mạc, đoàn thể thao Việt Nam diễu hành, đội tuyển đá bóng nam, VĐV Vương Thị Huyền nhận HCV môn cử tạ, VĐV Ánh Viên tham gia thi đấu tại SEA Games 30, về SEA Games 29, ASIAN Games 29.30 (Nếu có) .-Tranh ảnh , video clip về 1 số trò chơi kéo co , bóng chuyền ….

-Thẻ từ, bảng phụ hoặc máy chiếu ( màn hình tương tác )

***2. Học sinh*** *:*

-Sách tiếng Việt 3, tập 2

-Dụng cụ học tập

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**  **a. Mục tiêu***: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.*  ***b. Phương pháp, hình thức tổ chức*: quan sát, thảo luận nhóm nhỏ , cá nhân** | |
| **c. Cách tiến hành:**  **-**GV cho HS xem Tranh ảnh , video clip về 1 số trò chơi kéo co , bóng chuyền …. | -HS q/sát , nêu tên trò chơi, dụng cụ trò chơi, ích lợi……. trò chơi đó |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: (28 phút)** | |
| **B.5 Hoạt động Viết sáng tạo 28phút)**  **a. Mục tiêu:***Nhận diện thể loại vǎn thuật lại một việc đã chứng kiến hoặc t/gia*  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức:** đàm thoại, vấn đáp, nhóm , cá nhân | |
| **c. Cách tiến hành**  **3.Viết sáng tao**  **3.1.*Nhận diện thể loại vǎn thuật lại một việc đã chứng kiến hoặc tham gia***  -Gọi HS đọc BT  -GV nhấn mạnh yêu cầu, hướng dẫn  -GV gọi HS đọc to đoạn văn  Đọc đọan vǎn và trả lời câu hỏi gợi ý:  *+* Các ban thi đấu môn thể thao gì?  + Hiệu lệnh nào cho biết cuộc thi bắt đầu thế nào?  + Diễn biến cuộc thi có gì thú vị?  + Cuộc thi kết thúc ra sao?  3,2 ***Tìm ý cho đoạn vǎn thuật lại một việc đã chứng kiến hoặc tham gia***  - GV tổ chức cho HS thảo luận tìm dàn ý đoạn vǎn về một trận thyi đấu hoặc một buổi luyện tập thể thao (hoặc bằng sơ đồ tư duy dạng đơn giản), dựa trên cơ sở bài đọc và những gợi ý trong SHS:   1. Tên môn thể thao 2. Những ai tham gia hoặc em th/ gia với   ai  3.Diễn biến (*Ngay sau tiếng còi..., lúc đầu..., hơn một phút sau…*) -> (– GV có thể hướng dẫn HS cách nêu chi tiết thú vị trong diễn biến cuộc thi)  4. Kết thúc cuộc thi (GV có thể khuyến khích HS trình bày dàn ý dưới dạng sơ đồ tư duy, hướng dẫn HS sử dụng các từ ngữ chỉ trình tự gần với sơ đồ như bắt đầu, tiếp theo, sau đó, kết thúc,…)  -GV nêu t/chí, gọi một vài nhóm HS trình bày kểt quả trước lớp.  -GV nghe và GV nhận xét về nội dung thực hành  -GV nêu tiêu chí và gọi một vài HS chia sẻ kết quả trước lớp, có thể dựa trên sơ đồ tư duy vừa thực hiện.  - GV nhận xét , chỉnh sửa cho HS  **B.6 Hoạt động Vận dụng : ( 10 phút)**  ***C. Vận dụng***  - GV gọi HS đọc và HS xác định yêu cầu của hoat động vận dụng: *Chơi trò chơi Em là vận động viên*.  -GV nhấn mạnh YC, tổ chức *trò chơi*  -GV gọi HS đọc yêu cầu thứ nhất  -GV gọi vài nhóm HS trình bày kết quả  -GV gọi HS đọc yêu cầu thứ hai: Nói về cảm xúc cúa em khi tham gia trò chơi.  -HS trao đổi trong nhóm đôi chia sẻ cảm xúc của em khi tham gia trò chơi .  (Ví dụ: vui, hào hứng, hồi hộp, mừng rỡ,),    -GV nhận xét kết quả thực hành. | - 1HS đọc BT  -HS xác định yêu cầu,  - HS đọc to đoạn văn  và trả lời câu hỏi  *+* Các bạn thi đấu môn thể thao là ***kéo co***  + Hiệu lệnh cho biết cuộc thi bắt là : ***ngay sau tiếng còi , , cuộc thi kéo co giữa lớp tôi và lớp 3C bắt đầu***  + Diễn biến cuộc thi thú vị là Lúc đầu sợi dây gần như không nhúc nhích. Mồ hôi chúng tôi túa ra, mặt đỏ lên dưới ánh nắng. Trong tiếng trống và tiếng hò reo cổ vũ, sợi dây khi thì phích qua trái, khi thì phích qua phải . Hơn một phút sau, sợi dây phích dần về phía lớp tôi. Cả đội cùng nổ lực kéo đội bạn qua vạch tranh giới để giàng chiến thắng.  + Cuộc thi kết thúc  -HS thảo luận nhóm đôi lập dàn ý đoạn vǎn( hoặc bằng sơ đồ tư duy dạng đơn giản, )  -Một vài HS chia sẻ kết quả trước lớp, có thể đưa trên sơ đồ tư duy vừa thực hiện  -HS nhận xét về nội dung bài bạn trình bày  -HS nghe bạn và GV nhận xét về nội dung thực hành.  -1 HS đọc yêu cầu  -HS đọc yêu cầu thứ nhất: *Kể tên một số trò chơi vận động trong giờ Giáo dục thể chất*  -HS trao đổi trong nhóm đôi theo kĩ thuật *Truyền điện* (Ví dụ*: Lǎn bóng; Chạy nhanh theo số; Nhảy đúng, nhảy nhanh; Chuyền bóng về nhà; Tìm người chỉ huy; Cùng nhau vượt chướng ngai vật;…*).  -HS đọc yêu cầu thứ hai: Nói về cảm xúc cúa em khi tham gia trò chơi.  -HS trao đổi trong nhóm đôi chia sẻ cảm xúc của em khi tham gia trò chơi  (ví dụ:  *vui, hào húng, hồi hộp, mừng rỡ,).*  -HS nghe, nhận xét, bổ sung |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (2phút)**  **a. Mục tiêu:** HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức:** hỏi đáp, cá nhân | |
| **c. Cách tiến hành**  - Gv gọi kiểm 1 số vở HS , nhận xét  -GV **.**nhận xét một số bài viết.  - Chuẩn bị bài tiết sau | -HS lắng nghe, và làm theo |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................